

Số: 15/2023/NQ-HĐND

Phú Thọ, ngày 12 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ Quy định mức thu một số loại phí và lệ phí; tỷ lệ (%) để lại cho các tổ chức, cá nhân thu phí trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ
KHOÁ XIX, KỲ HỌP THỨ BẢY**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030;

Căn cứ các Thông tư: Số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số 4693/TTr-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung điểm c mục 1 Phụ lục số 04, điểm b tiểu mục 4 mục I và điểm b tiểu mục 2 mục II Phụ lục số 06 ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ quy định mức thu một số loại phí và lệ phí; tỷ lệ (%) để lại

cho các tổ chức, cá nhân thu phí trên địa bàn tỉnh Phú Thọ; Báo cáo thẩm tra số 94/BC-KTNS ngày 04 tháng 12 năm 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung điểm c mục 1 Phụ lục số 04, điểm b tiểu mục 4 mục I và điểm b tiểu mục 2 mục II Phụ lục số 06 ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ quy định mức thu một số loại phí và lệ phí; tỷ lệ (%) để lại cho các tổ chức, cá nhân thu phí trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

1. Sửa đổi, bổ sung điểm c mục 1 Phụ lục số 04 Phí thuộc lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường như sau:

“c) Đối tượng miễn nộp phí:

- Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã đặc biệt khó khăn đối với các loại phí bao gồm: Phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu; Phí thẩm định hồ sơ cấp đổi, cấp lại giấy chứng nhận; Phí thẩm định hồ sơ chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp;

- Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân khi thực hiện thủ tục chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp trong trường hợp thay đổi địa giới hành chính và tên gọi của đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã”.

2. Sửa đổi, bổ sung điểm b tiểu mục 4 mục I Phụ lục số 06 Danh mục lệ phí như sau:

“b) Đối tượng miễn lệ phí hộ tịch:

- Đăng ký hộ tịch cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật;

- Đăng ký khai sinh, khai tử đúng hạn, giám hộ, kết hôn của công dân Việt Nam cư trú ở trong nước;

- Đăng ký hộ tịch khi điều chỉnh lại địa chỉ trong trường hợp thay đổi địa giới hành chính và tên gọi của đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã”.

3. Sửa đổi, bổ sung điểm b tiểu mục 2 mục II Phụ lục số 06 Danh mục lệ phí như sau:

“b) Đối tượng miễn lệ phí:

- Trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành (ngày 10/12/2009) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận;

- Hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn (trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các phường trực thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận);

- Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân khi thực hiện thủ tục chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp trong trường hợp thay đổi địa giới hành chính và tên gọi của đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã”.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo đúng các quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ Khoá XIX, Kỳ họp thứ Bảy thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2024./.

CHỦ TỊCH

Bùi Minh Châu